

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 291/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09/9/2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Vương Thị Liên**
Bà Lương Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 238/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/8/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị H, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trần Văn Ng, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/7/2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lâm Thị H trình bày:

Chị và anh Trần Văn Ng tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn do UBND xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 19/9/2012. Sau khi cưới, cuộc sống vợ chồng bình thường cho đến thời gian gần đây hai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ng nhiều lần bạo lực gia đình, xúc phạm, chửi tục gia đình nhà vợ và do kinh tế gia đình. Vợ chồng đã sống ly thân từ gần 2 tháng nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ng.

Về con: Anh chị có hai con chung là cháu Trần Văn H, sinh ngày 15/7/2013 và cháu Trần Ngọc Khánh A, sinh ngày 04/4/2017. Chị H có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi cháu Trần Ngọc Khánh A và xin giao cháu Trần Văn H cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản và công nợ: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Văn Ng trình bày:

Anh và chị Lâm Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống bình thường cho đến thời gian gần đây thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do kinh tế gia đình dẫn đến vợ chồng có nhấn tin nặng lời và xúc phạm lẫn nhau. Từ khoảng hai tháng nay chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân. Chị H làm đơn xin ly hôn, anh Ng không đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con: Anh chị có hai con chung là cháu Trần Văn H, sinh ngày 15/7/2013 và cháu Trần Ngọc Khánh A, sinh ngày 04/4/2017. Nếu phải ly hôn, anh Ng xin được trực tiếp nuôi cả hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về tài sản và công nợ: Anh Ng không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05/8/2022, cháu Trần Văn H xin được ở với bố.

Xác minh tại địa phương xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa: Sau khi kết hôn, chị H và anh Ng sinh sống tại địa phương thôn T, xã C. Và có hai con chung là cháu Trần Văn H, sinh ngày 15/7/2013 và cháu Trần Ngọc Khánh A, sinh ngày 04/4/2017. Tại địa phương, vợ chồng anh chị chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì, cho đến khoảng 02 tháng trở lại đây, chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân, về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng thực hư như thế nào thì địa phương không nắm được. Nay chị H xin ly hôn anh Ng và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung, quan điểm của địa phương là chị H và anh Ng đều là những người khỏe mạnh, có công ăn việc làm đầy đủ, đủ điều kiện về sức khỏe và kinh tế để chăm sóc các con nên địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn, bị đơn được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Lâm Thị H được ly hôn anh Trần Văn Ng. Về con chung: Giao cháu Trần Văn H cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Ngọc Khánh A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H, anh Ng không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: Đề nghị không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc chị Lâm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Lâm Thị H làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Trần Văn Ng và yêu cầu giải quyết nuôi con chung, bị đơn – anh Ng có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về Nội dung:

[2.1]. *Về hôn nhân*: Chị Lâm Thị H và anh Trần Văn Ng tự nguyện kết hôn và có đăng lý kết hôn tại UBND xã C, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống bình thường cho đến thời gian khoảng hai tháng trở lại đây thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do kinh tế gia đình đình dẫn đến vợ chồng có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau nên chị H đã về nhà mẹ đẻ ở, anh chị sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, cho thấy **mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận** yêu cầu khởi kiện xin ly hôn **của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Ng.**

[2.2]. *Về con chung*: Anh chị có hai con chung là cháu Trần Văn H, sinh ngày 15/7/2013 và cháu Trần Ngọc Khánh A, sinh ngày 04/4/2017. Chị H xin được trực tiếp nuôi cháu Trần Ngọc Khánh A và giao cháu Trần Văn H cho anh Ng nuôi dưỡng; anh Ng xin được trực tiếp nuôi cả hai con chung; Cháu Trần Văn H xin được ở với bố. Hội đồng xét xử nhận định: Anh Ng là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nếu giao cả hai cháu cho anh Ng nuôi dưỡng là không đảm bảo. Mặt khác, chị H và anh Ng đều khỏe mạnh, có khả năng lao động và thu nhập nên đều đủ sức khỏe và điều kiện kinh tế để chăm sóc con chung. Cháu Trần Văn H là con trai lại có nguyện vọng ở với bố, cháu Trần Ngọc Khánh A là con gái, hiện còn nhỏ và cần sự chăm sóc, giáo dục, bảo ban của mẹ hơn nên giao cháu Hiếu cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu An cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Vì chị H và anh Ng mỗi người nuôi một con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]. *Về tài sản và công nợ*: Chị H và anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. *Về án phí*: Nguyên đơn chị Lâm Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 266, **Điều 271, Điều 273** của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lâm Thị H được ly hôn anh Trần Văn Ng.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Văn H, sinh ngày 15/7/2013 cho anh Trần Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trần Ngọc Khánh A, sinh ngày 04/4/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Lâm Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2021/0010943 ngày 20/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã C;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Vân